

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2019/HS-ST

Ngày: 15-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đức Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vương Thị khánh Loan – Cán bộ Liên đoàn lao động TP. Biên Hòa.

Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Cảnh - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 187/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Đặng An Kh; sinh năm 1991 tại Đ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi đăng ký NKTT: Ấp Xóm G, xã L, huyện L, tỉnh Đ; chỗ ở hiện nay: Khu phố C, phường T, TP. B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng H, sinh năm 1970 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1973; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị H V, sinh năm 2001 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 02/11/2018, chuyển tạm giam theo lệnh tạm giam số 560 ngày 09/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng An Kh là đối tượng nghiện ma túy (ma túy tổng hợp). Khoảng 08 giờ ngày

31/10/2018, Kh đến khu vực gần Bến xe miền Đông thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh mua của người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 (một) gói ma túy tổng hợp với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó, Kh đem về nhà tại địa chỉ 42/3/18G tổ 46, khu phố 9, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, lấy một phần ma túy để sử dụng, phần còn lại Kh cất trên tủ tivi trong phòng ngủ của Kh.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/11/2018 tại địa điểm nêu trên, khi Khánh đang cất giấu 01 gói ma túy tổng hợp thì bị Công an phường Tân Phong phát hiện bắt quả tang, chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

Quá trình điều tra, Đặng An Kh khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Thu giữ quả tang:

01 gói tinh thể màu trắng (Kh khai là ma túy tổng hợp hàng đá của Kh), ký hiệu M.

* Tại Bản kết luận giám định số 563/PC09-GĐMT ngày 09/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận như sau: Tinh thể màu trắng ký hiệu M được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,0865gam, loại: Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 207/CT/VKS-BH ngày 22 tháng 4 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Đặng An Kh, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày lời luận tội phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự). Bị cáo không có tình tiết nặng nề trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích, đánh giá trên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đặng An Kh với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với đối tượng (không rõ lai lịch, địa chỉ) bán ma túy cho Kh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong phần phát biểu lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo Đặng An Kh khai nhận, bị cáo là người nghiện ma túy. Vào ngày 02/11/2018, tại số nhà 42/3/18G tổ 46, khu phố 9, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Đặng An Kh có hành vi tàng trữ trái phép 2,0865 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine) thì bị Công an phường Tân Phong phát hiện bắt quả tang.

[3] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Đặng An Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song với nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng nhỏ, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân lại nghiện chất ma túy, không có điều kiện để thi hành. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2019, tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa).

[9] Đối với đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tại phiên tòa, xét thấy phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đặng An Kh** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Đặng An Kh 02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2019, tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Đặng An Kh** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Đặng An Kh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án (8);
- Công an TP. Biên Hòa (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP-HS (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đức Thị Minh Thu

